

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM

TP. BUÔN MA THUỘT

TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24/4/2018

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm

2. Ông Nguyễn Hữu Long

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 24/4/2018, tại phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 950/2017/TLST-HNGĐ, ngày 10/10/2017 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXX – HNGĐ ngày 20/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06/4/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh H. Sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số A đường N, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đình H (vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Số A đường N, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Nguyễn Đình H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống chúng tôi hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do chúng tôi không hợp tính nhau. Ông H đã bỏ đi khỏi nhà từ năm 2012 đến nay không về. Ngày 10/7/2017

Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuyên bố ông H mất tích. Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông H.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung: Cháu Nguyễn Đình H - sinh ngày 14/2/2003, và cháu Nguyễn Phương N - sinh ngày 21/01/2009. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng với tôi nên tôi có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành. Tôi không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

***Bị đơn ông Nguyễn Đình H:** Ngày 10/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố ông Nguyễn Đình H mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào quy định tại Điều 28; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Xét thấy bị đơn ông Nguyễn Đình H vào ngày 10/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố ông Nguyễn Đình H mất tích nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị Thanh H chung sống với nhau từ năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/3/2000. Việc kết hôn của ông bà trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc.

Trong quá trình sống chung, ông bà sống hạnh phúc với nhau, đến cuối năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân cơ bản là giữa hai người có hai quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không hòa hợp, từ đó làm cho tình cảm vợ chồng căng thẳng, không có hạnh phúc. Đầu năm 2012, ông H bỏ nhà đi từ đó cho đến nay.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị Thanh H chung sống, đại diện chính quyền địa phương cho biết: “Ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị Thanh H là vợ chồng sinh sống tại địa phương. Năm 2012, vợ chồng ông H, bà H xảy ra mâu thuẫn và ông H bỏ nhà đi

cho đến nay, khi đi ông H không thông báo với chính quyền địa phương nên chính quyền địa phương không biết, hiện nay ông H làm gì, ở đâu địa phương không có thông tin gì.”

Ngày 10/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có Quyết định giải quyết việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 12/2017/QĐDS-ST, tuyên bố ông Nguyễn Đình H mất tích. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh H, cho bà H được ly hôn với ông H là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong thời gian sống chung, bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Đình H có 02 con chung tên là: Cháu Nguyễn Đình H - sinh ngày 14/2/2003, và cháu Nguyễn Phương N - sinh ngày 21/01/2009, hiện tại cả hai cháu đang sinh sống cùng với mẹ. Xét nguyện vọng của các cháu và khả năng của bà H, vì vậy giao cháu Nguyễn Đình H và cháu Nguyễn Phương N cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, do ông H được Tòa án tuyên bố mất tích nên bà H không đề cập vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí tòa án,

Tuyên xử : Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh H.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Đình H.

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Đình H - sinh ngày 14/2/2003, và cháu Nguyễn Phương N - sinh ngày 21/01/2009 cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Do ông Nguyễn Đình H được Tòa án tuyên bố mất tích nên bà H không đề cập vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã

nộp, theo biên lai thu số AA/2017/0000392 ngày 12/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Dương sự;

TÒA

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;

- THADS TP. Buôn Ma Thuột;

- UBND xã E;

- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Huỳnh Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thành

Nơi nhận

- Các đương sự (để thi hành).
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột.
- Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột.
- Lưu hồ sơ, vì tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thành

